

Số: 2352 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 08 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực
Lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2697/QĐ-BCT ngày 18/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 61/TTr-SCT ngày 30/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính thay thế 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước

thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 và Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 (kèm theo Danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Cà Mau và Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC (Đời, 155);
- Lưu: VT, L_{ai}(QĐ21).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC
LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CÀ MAU**



Quyết định số: 2352/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Danh mục thủ tục hành chính bị thay thế

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định thay thế thủ tục hành chính
I. Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 18/9/2017			
1.	1.001005.00 0.00.00.H12	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	- Quyết định số 2697/QĐ-BCT ngày 18/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2.	2.000459.00 0.00.00.H12	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
II. Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 30/5/2019			
3.	1.008136	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	- Quyết định số 2697/QĐ-BCT ngày 18/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
4.	1.008137	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	


Tổng số danh mục có 04 thủ tục hành chính./.




DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 2352/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1.	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá (thực hiện tại cấp tỉnh và cấp huyện)	<p>- Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Biểu mẫu theo quy định, nếu cơ quan tiếp nhận biểu mẫu không có ý kiến yêu cầu thương nhân giải trình về các nội dung của Biểu mẫu thì thương nhân được mua, bán theo mức giá đăng ký.</p> <p>- Thời hạn rà soát nội dung văn bản giải trình của thương nhân tối đa không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản giải trình tính theo</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Qua đường công văn, fax, thư điện tử;</p> <p>- Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>1. Tại cấp tỉnh</p> <p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau);</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.</p> <p>2. Tại cấp huyện</p>	Không	<p>- Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;</p> <p>- Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 08/2017/TT-</p>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.001005" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		dấu công văn đến của cơ quan tiếp nhận biểu mẫu. Hết thời hạn nêu trên, nếu cơ quan tiếp nhận biểu mẫu không có văn bản yêu cầu thương nhân giải trình lại thì thương nhân được điều chỉnh giá theo mức giá và thời gian điều chỉnh đã đề xuất.		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế - Hạ tầng hoặc Phòng Kinh tế. - Cơ quan, đơn vị quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. 		BCT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; - Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	
2.	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá (thực	Trường hợp Biểu mẫu có đủ thành phần, nội dung theo quy định, cơ quan tiếp nhận đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm vào Biểu mẫu và gửi ngay theo đường công văn 01 bản cho thương nhân.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường công văn, fax, thư điện tử; - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình). 	1. Tại cấp tỉnh - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5,	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội; - Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; - Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.000459"

	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
hiện tại cấp tỉnh và cấp huyện)			thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau); - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Công Thương. 2. Tại cấp huyện - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế - Hạ tầng hoặc Phòng Kinh tế. - Cơ quan, đơn vị quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.		sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; - Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	trên Công Dịch vụ công quốc gia

Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ,
TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



*Kèm theo Quyết định số: 2352/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
I.	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước cấp tỉnh	0	02	02	0
1.	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương		X	X	
2.	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương		X	X	

Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.